

**KẾ HOẠCH  
Tuyển dụng viên chức huyện Pác Nặm năm 2024**

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 21/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; cán bộ, công chức, viên chức; người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024;

Căn cứ Công văn số 3456/UBND-NCPC ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về hình thức tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Công văn số 1309/SNV-CCVC ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm;

Theo Tờ trình số 208/TTr-NV ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phòng Nội vụ huyện về việc đề nghị ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm bảo đảm chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

### **2. Yêu cầu**

- Việc xét tuyển viên chức phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ và năng lực theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí cần tuyển dụng.

- Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế viên chức đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

## **II. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CHƯA SỬ DỤNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP (ĐƠN VỊ TRƯỜNG HỌC THUỘC UBND HUYỆN)**

Số lượng người làm việc giao năm 2024: 789, số lượng người làm việc chưa sử dụng: 81 người, cụ thể:

- Bachelor's degree: Số lượng người làm việc được giao: 218 người, số lượng người làm việc chưa sử dụng: 20 người.

- Bachelor's degree: Số lượng người làm việc được giao: 333 người, số lượng người làm việc chưa sử dụng: 13 người.

- Bachelor's degree: Số lượng người làm việc được giao: 238 người, số lượng người làm việc chưa sử dụng: 48 người.

### **III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG: 68 CHỈ TIÊU, TRONG ĐÓ:**

**1. Số lượng cần tuyển ở từng vị trí việc làm như sau:**

1.1. Bachelor's degree: **16** chỉ tiêu;

1.2. Bachelor's degree: **11** chỉ tiêu;

1.3. Bachelor's degree: **41** chỉ tiêu.

*(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)*

**2. Vị trí việc làm các thí sinh được đăng ký dự tuyển 02 (hai) nguyện vọng:**

- Vị trí việc làm Nhân viên Y tế học đường;
- Vị trí việc làm Nhân viên Kế toán;
- Vị trí việc làm Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm;
- Vị trí việc làm Nhân viên Thư viện;
- Vị trí việc làm giáo viên Mầm non;
- Vị trí việc làm giáo viên Tiếng Anh (cấp Tiểu học);
- Vị trí việc làm giáo viên Toán, Toán - Lý, Toán - Tin;
- Vị trí việc làm giáo viên Ngữ văn, Văn - Sử, Văn - Địa;
- Vị trí việc làm giáo viên Ngữ văn - Giáo dục công dân;
- Vị trí việc làm giáo viên Giáo dục công dân;
- Vị trí việc làm giáo viên Sinh - Hóa, Sinh, Hóa
- Vị trí việc làm giáo viên Sinh - Địa;
- + Vị trí việc làm giáo viên Âm nhạc;
- + Vị trí việc làm giáo viên Nghệ thuật.

### **IV. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN**

#### **1. Đối tượng**

Người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Mục IV Kế hoạch này, có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện Pác Nặm.

#### **2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển**

2.1. Người có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 gửi kèm).
- d) Có lý lịch rõ ràng.
- đ) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- e) Có văn bằng chuyên môn, đúng ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

## V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

**Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển viên chức và được thực hiện 02 vòng như sau:**

**1. Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

### **2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành**

- Hình thức thi: Thi viết.
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).
- Thang điểm: 100 điểm.

## VI. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

### 1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện công tác tại các vùng đặc biệt khó khăn: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

## **VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC**

1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục VI kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Mục này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển dụng là người đạt kết quả thi phần thi nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn, nếu vẫn không xác định được thì xét đến người có điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa (*đào tạo theo tín chỉ*) hoặc điểm trung bình chung toàn khóa cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa (*đào tạo theo tín chỉ*) hoặc điểm trung bình chung toàn khóa bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

3. Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển do không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại khoản 2 Mục này.

Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả thi, Hội đồng tuyển dụng báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng Hội đồng tuyển dụng, cùng áp dụng hình thức thi hoặc viết (vòng 2) và chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Mục này. Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

4. Người không được tuyển dụng trong kỳ tuyển dụng viên chức quy định tại Điều này không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## **VIII. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TRÚNG TUYỂN VÀ KÝ HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC**

### **1. Hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển**

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

### **2. Ký hợp đồng làm việc**

a) Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.

c) Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

d) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định tại khoản 2 Mục này, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử huyện và gửi thông báo tới những người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại điểm b khoản 1 Mục VII kế hoạch này hoặc điểm c khoản này để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển

dụng và ký hợp đồng làm việc. Hết thời hạn 30 ngày tại khoản này mà vẫn chưa tuyển đủ chỉ tiêu theo nguyện vọng 1 thì xét nguyện vọng 2 theo quy định tại khoản 3 Mục VII kế hoạch này.

Trường hợp ngay sau kỳ tuyển dụng mà phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới đối với vị trí việc làm có yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký thi trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày phê duyệt kế hoạch của kỳ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển theo quy định tại khoản 3 Mục VII kế hoạch này.

## **IX. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức**

- Mỗi thí sinh dự tuyển viên chức nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ) tại địa điểm tiếp nhận phiếu dự tuyển. Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang là viên chức trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước, người làm việc trong các doanh nghiệp Nhà nước,...nên có nguyện vọng đăng ký tham gia xét tuyển viên chức phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

**2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2024 đến 16<sup>h</sup>30' ngày 09 tháng 10 năm 2024 (trường hợp gửi theo đường bưu chính thì tính thời gian theo dấu công văn đến cơ quan phòng Nội vụ huyện chậm nhất 16<sup>h</sup>30' ngày 09 tháng 10 năm 2024).

**3. Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:** Phòng Nội vụ huyện Pác Nặm. Địa chỉ: Thôn Nà Coóc, xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

\* *Lưu ý:* Để Hội đồng tuyển dụng thuận lợi trong việc thông báo thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển viên chức (vòng 2), kết quả thi cho thí sinh, ngoài Phiếu đăng ký dự tuyển, đề nghị người đăng ký dự tuyển nộp 03 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại người nhận. Phiếu đăng ký dự tuyển và 03 ba phong bì có dán tem được cho vào 01 hồ sơ khi thí sinh nộp (gửi) Phiếu đăng ký dự tuyển.

**4. Thời gian và địa điểm thi (vòng 2):** Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ thông báo sau.

## **X. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG**

1. Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

2. Trên cơ sở tổng hợp số lượng thí sinh đủ điều kiện dự thi, Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo mức thu phí và giao cơ quan thường trực của Hội đồng tổ chức thu phí theo quy định.

Trường hợp phí dự tuyển không đủ chi cho kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024 thì giao Phòng Nội vụ (cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức) chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND huyện cấp bổ sung kinh phí để chi cho công tác tuyển dụng viên chức năm 2024 theo quy định.

## **XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội đồng tuyển dụng**

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Thành lập bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có). Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc;
- Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;
- Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức ra đề thi, tổ chức thi, tổ chức làm phách, chấm thi, chấm phúc khảo (nếu có) theo quy chế;
- Báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định công nhận kết quả thi tuyển;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức tuyển dụng;
- Hội đồng tuyển dụng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

### **2. Phòng Nội vụ**

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024, chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Hội đồng tuyển dụng thực hiện các quy trình tổ chức tuyển dụng viên chức theo đúng quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng tài liệu ôn tập và thông báo danh mục tài liệu ôn tập các môn thi cho thí sinh đủ điều kiện dự thi;

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp và ban hành thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi, phối hợp với cơ quan chuyên môn đăng tải trên cổng thông tin điện tử huyện và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị (*đối với Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký*).

- Thông báo cho người dự tuyển về kế hoạch tổ chức thi tuyển viên chức (vòng 2); thời gian thi; địa điểm thi; khai mạc kỳ thi;

- Tổng hợp, báo cáo Hội đồng tuyển dụng để báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng về kết quả kỳ tuyển dụng viên chức.



**2. Phòng Văn hóa - Thông tin:** Đăng tải Kế hoạch này và các nội dung thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện: <https://pacnam.backan.gov.vn/>.

**3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện:** Viết bài đăng thông báo tuyển dụng công khai (ít nhất một lần) trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời thông báo trên sóng truyền thanh của huyện (ít nhất hai lần) kể từ ngày ban hành kế hoạch này.

**4. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã:** Phối hợp với phòng Nội vụ thực hiện các nội dung liên quan đến kỳ xét tuyển viên chức theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng tuyển dụng viên chức.

**5. Chi nhánh Điện lực Pác Nặm:** Bảo đảm nguồn điện trong các ngày diễn ra kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024 theo kế hoạch của Hội đồng tuyển dụng.

**6. Công an huyện Pác Nặm:** Bảo đảm công tác an ninh trật tự và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024 theo quy định.

**7. Trung tâm Y tế huyện Pác Nặm:** Cử viên chức tham gia thực hiện nhiệm vụ theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Pác Nặm năm 2024.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức huyện Pác Nặm năm 2024. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Nội vụ (Số điện thoại: 02093.893.818; 0948.839.638 hoặc 0981.440.785) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn; | (B/c)
- TT HU, HĐND huyện; |
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Trung tâm Y tế huyện Pác Nặm;
- Công TTĐT tỉnh Bắc Kạn;
- Công TTĐT huyện (Đăng tải kế hoạch);
- UBND các xã;

*Gửi bản giấy:*

- Chi nhánh Điện lực Pác Nặm;
- Công an huyện Pác Nặm;
- Lưu: VT, (Minh 01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature in blue ink)*

**Đào Duy Hưng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2024

(Ảnh 4x6)	<p><b>PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN</b></p> <p><b>Vị trí dự tuyển<sup>(1)</sup>: .....</b></p> <p><b>Đơn vị dự tuyển<sup>(2)</sup>: .....</b></p> <p style="text-align: center;"><b>I. THÔNG TIN CÁ NHÂN</b></p> <p>Họ và tên: .....</p> <p>Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam<sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/></p> <p>Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....</p> <p>Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....</p> <p>Số điện thoại di động: ..... Email: .....</p> <p>Quê quán: .....</p> <p>Địa chỉ nhận thông báo: .....</p> <p>Thông tin về hộ khẩu (nếu có): .....</p> <p>Tình trạng sức khỏe: ..... Chiều cao: .....; Cân nặng: .....kg</p> <p>Trình độ văn hóa: .....</p> <p>Trình độ chuyên môn: .....</p>
-----------	--

**II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH<sup>(4)</sup>**

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)



## V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

### 1. Nguyên vọng 1:

- Vị trí việc làm dự tuyển <sup>(1)</sup>: .....

- Đơn vị <sup>(2)</sup>: .....

### 2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyên vọng thì thí sinh không điền phần này):

- Vị trí việc làm dự tuyển <sup>(1)</sup>: .....

- Đơn vị <sup>(2)</sup>: .....

### 3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)

#### 3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ <sup>(5)</sup>:

Tiếng Anh  Tiếng Nga  Tiếng Pháp  Tiếng Đức  Tiếng Trung Quốc

Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm: .....

3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có): .....

4. Đối tượng ưu tiên (nếu có): .....

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

#### Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyên vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; cha, mẹ (vợ hoặc chồng); cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ; con nuôi, anh, chị, em ruột, cô, dì, chú, bác, cậu ruột, anh chị em ruột của vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng của anh chị em ruột người dự tuyển
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**BIỂU NHU CẦU TUYỂN DỤNG VÀN CHỨC THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 115/2020/NĐ-CP NGÀY 25/9/2020 CỦA CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2024 của UBND huyện Pác Nặm)

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc cần tuyển (viên chức)					Trình độ	Ngành/Chuyên ngành	Dự kiến bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức		Tên vị trí việc làm cần tuyển (theo tên vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	Nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			Mã số			Chức danh nghề nghiệp viên chức				
			Dân tộc Mông	Dân tộc Dao	Dân tộc khác								
		$1=2+3+4$	2	3	4	5	6	7	9	10	11		
<b>I</b>	<b>CẤP MẦM NON</b>	<b>16</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>16</b>								
1	Trường MN An Thắng	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục		
		1			1	CD trở lên	Giáo dục mầm non, Sư phạm mầm non	V.07.02.26	Giáo viên	Giáo viên Mầm non	Giảng dạy		
2	Trường MN Bằng Thành	2			2	CD trở lên	Giáo dục mầm non, Sư phạm mầm non	V.07.02.26	Giáo viên	Giáo viên Mầm non	Giảng dạy		
3	Trường Mầm non Công Bằng	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục		
4	Trường Mầm non Cô Linh	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục		
		2			2	CD trở lên	Giáo dục mầm non, Sư phạm mầm non	V.07.02.26	Giáo viên	Giáo viên Mầm non	Giảng dạy		
5	Trường MN Giáo Hiệu	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục		
		1			1	CD trở lên	Giáo dục mầm non, Sư phạm mầm non	V.07.02.26	Giáo viên	Giáo viên Mầm non	Giảng dạy		
6	Trường Mầm non Nghiên Loan I	1			1	ĐH trở lên	Kế toán, Kế toán nhà nước, Kế toán tổng hợp, Kế toán doanh nghiệp, Kiểm toán, Tài chính - Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	06.031	Nhân viên	Nhân viên Kế toán	Thực hiện công tác kế toán của đơn vị; hạch toán kế toán về thu, chi tài chính của đơn vị; báo cáo tình hình thực hiện thu, chi tài chính của đơn vị cho các đơn vị thuộc lĩnh vực phạm vi quản lý; chủ trì, tổ chức triển khai thực thi các nhiệm vụ chuyên môn theo mảng công việc được phân công		
7	Trường Mầm non Nghiên Loan II	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục		
8	Trường Mầm non Nhận Môn	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục		
9	Trường MN Xuân La	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục		
		2			2	CD trở lên	Giáo dục mầm non, Sư phạm mầm non	V.07.02.26	Giáo viên	Giáo viên Mầm non	Giảng dạy		
<b>II</b>	<b>CẤP TIỂU HỌC</b>	<b>11</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>11</b>								
1	Trường Tiểu học Bộc Bỏ	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.03.29	Giáo viên	Giáo viên Tiếng Anh	Giảng dạy		

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc cần tuyển (viên chức)				Yêu cầu về trình độ, ngành hoặc chuyên ngành tuyển dụng	Dự kiến bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức		Tên vị trí việc làm cần tuyển (theo tên vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	Nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó				Mã số	Chức danh nghề nghiệp viên chức			
			Dân tộc Mông	Dân tộc Dao	Dân tộc khác						
	BỘ ĐƯ	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục
2	Trường PTDTBT TH Bằng Thành II	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.03.29	Giáo viên	Giáo viên Tiếng Anh	Giảng dạy
		1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục
3	Trường PTDTBT TH Cô Linh	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.03.29	Giáo viên	Giáo viên Tiếng Anh	Giảng dạy
		1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục
4	Trường PTDTBT TH Cao Tân	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.03.29	Giáo viên	Giáo viên Tiếng Anh	Giảng dạy
		1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục
		1			1	ĐH trở lên	Thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	V.10.02.06	Nhân viên	Nhân viên Thư viện	Thực hiện các hoạt động nghiệp vụ thư viện yêu cầu chuyên môn theo phân công của cấp có thẩm quyền
5	Trường PTDTBT TH&THCS An Thắng	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.03.29	Giáo viên	Giáo viên Tiếng Anh	Giảng dạy
6	Trường PTDTBT TH&THCS Giáo Hiệu	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.03.29	Giáo viên	Giáo viên Tiếng Anh	Giảng dạy
<b>III</b>	<b>CẤP THCS</b>	<b>41</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>41</b>						
1	Trường PTDTNT THCS Pác Nặm	1			1	CD trở lên	Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học)	V.07.07.20	Nhân viên	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	Thực hiện công tác thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học cơ sở
		2			2	ĐH trở lên	Sư phạm Toán hoặc Toán - Lý hoặc Toán - Tin hoặc Sư phạm Khoa học tự nhiên; Toán - Tin hoặc Tin có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Toán, Toán - Lý, Toán - Tin	Giảng dạy



TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc cần tuyển (viên chức)					Yêu cầu về trình độ, ngành hoặc chuyên ngành tuyển dụng	Dự kiến bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức		Tên vị trí việc làm cần tuyển (theo tên vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	Nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			Trình độ		Mã số	Chức danh nghề nghiệp viên chức			
			Dân tộc Mông	Dân tộc Dao	Dân tộc khác							
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Văn - Sử hoặc Văn - Địa hoặc Lịch sử	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Ngữ văn, Văn - Sử, Văn - Địa, Lịch sử	Giảng dạy	
2	Trường PTDTBT TH&THCS Nhạn Môn	1			1	ĐH trở lên	Thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	V.10.02.06	Nhân viên	Nhân viên Thư viện	Thực hiện các hoạt động nghiệp vụ thư viện yêu cầu chuyên môn theo phân công của cấp có thẩm quyền	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Toán - Tin; CNTT hoặc Toán - Tin có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Toán - Tin	Giảng dạy	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Sinh - Hoá hoặc Sinh hoặc Hoá hoặc Sinh - Địa	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Sinh - Hoá, Sinh, Hoá, Sinh - Địa	Giảng dạy	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Âm nhạc hoặc Âm nhạc có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Âm nhạc	Giảng dạy	
3	Trường PTDTBT TH&THCS An Thắng	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Sinh - Hóa hoặc Hóa	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Sinh - Hóa, Hóa	Giảng dạy	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Văn - GDCD hoặc Văn	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Văn - GDCD, Ngữ văn	Giảng dạy	
		1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục	
		1			1	CD trở lên	Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học)	V.07.07.20	Nhân viên	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	Thực hiện công tác thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học cơ sở	
4	Trường PTDTBT TH&THCS Giáo Hiệu	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Toán hoặc Toán - Lý hoặc Toán - Tin; Toán - Tin hoặc Toán có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Toán, Toán - Lý, Toán - Tin	Giảng dạy	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Sinh - Hoá hoặc Sinh hoặc Hoá	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Sinh - Hoá, Sinh, Hoá	Giảng dạy	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Văn - Sử hoặc Văn - Địa hoặc Văn - GDCD	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Ngữ văn, Văn - Sử, Văn - Địa, Văn - GDCD	Giảng dạy	
		1			1	CD trở lên	Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học)	V.07.07.20	Nhân viên	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	Thực hiện công tác thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học cơ sở	

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc cần tuyển (viên chức)					Yêu cầu về trình độ, ngành hoặc chuyên ngành tuyển dụng	Dự kiến bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức		Tên vị trí việc làm cần tuyển (theo tên vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	Nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			Mã số		Chức danh nghề nghiệp viên chức				
			Dân tộc Mông	Dân tộc Dao	Dân tộc khác							
5	Trường THCS Bộc Bó	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Văn hoặc GDCD hoặc Giáo dục chính trị	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Ngữ Văn, Giáo dục công dân	Giảng dạy	
		1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục	
6	Trường PTDTBT THCS Bằng Thành	2			2	ĐH trở lên	Sư phạm Toán hoặc Toán - Tin hoặc Toán - Lý; Toán - Tin hoặc Toán có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Toán, Toán - Tin, Toán - Lý	Giảng dạy	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Âm nhạc hoặc Sư phạm Mỹ Thuật hoặc Mỹ thuật có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên dạy môn nghệ thuật	Giảng dạy	
		1			1	ĐH trở lên	Kế toán, Kế toán nhà nước, Kế toán tổng hợp, Kế toán doanh nghiệp, Kiểm toán, Tài chính - Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	06.031	Nhân viên	Nhân viên Kế toán	Thực hiện công tác kế toán của đơn vị; hạch toán kế toán về thu, chi tài chính của đơn vị; báo cáo tình hình thực hiện thu, chi tài chính của đơn vị cho các đơn vị thuộc lĩnh vực phạm vi quản lý; chủ trì, tổ chức triển khai thực thi các nhiệm vụ chuyên môn theo mảng công việc được phân công	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Văn - Sử hoặc Văn - Địa hoặc Văn - GDCD	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Ngữ văn, Văn - Sử, Văn - Địa, Văn - GDCD	Giảng dạy	
7	Trường PTDTBT THCS Cao Tân	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Toán - Lý hoặc Toán - Tin hoặc Toán; Toán - Tin hoặc Toán có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Toán - Lý, Toán - Tin, Toán	Giảng dạy	
		1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục	
8	PTDTBT THCS Công Bằng	1			1	TC trở lên	Y sĩ	V.08.03.07	Nhân viên	Y tế học đường	Thực hiện công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục	
		1			1	ĐH trở lên	Thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	V.10.02.06	Nhân viên	Nhân viên Thư viện	Thực hiện các hoạt động nghiệp vụ thư viện yêu cầu chuyên môn theo phân công của cấp có thẩm quyền	
9	Trường PTDTBT	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Văn - Địa hoặc Văn - GDCD	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Ngữ văn, Văn - Địa, Văn - GDCD	Giảng dạy	
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Toán hoặc Toán - Tin hoặc Toán - Lý; Toán, Toán - Tin có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Toán, Toán - Tin, Toán - Lý	Giảng dạy	



TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc cần tuyển (viên chức)						Yêu cầu về trình độ, ngành hoặc chuyên ngành tuyển dụng	Dự kiến bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức		Tên vị trí việc làm cần tuyển (theo tên vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	Nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			Trình độ	Ngành/Chuyên ngành		Mã số	Chức danh nghề nghiệp viên chức			
			Dân tộc Mông	Dân tộc Dao	Dân tộc khác								
9	THCS Cô Linh	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Âm nhạc hoặc Âm nhạc có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Âm nhạc	Giảng dạy		
		1			1	CD trở lên	Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học)	V.07.07.20	Nhân viên	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	Thực hiện công tác thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học cơ sở		
10	Trường PTDTBT THCS Nghiên Loan	1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Tiếng Anh	Giảng dạy		
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Sinh - Hóa hoặc Hóa	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Sinh - Hóa, Hóa	Giảng dạy		
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Văn - Sử hoặc Văn - Địa hoặc Văn - GDCD; GDCD hoặc Giáo dục chính trị.	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Ngữ văn, Văn - Sử, Văn - Địa, Văn - GDCD, Giáo dục công dân	Giảng dạy		
		2			2	ĐH trở lên	Sư phạm Toán hoặc Toán - Tin hoặc Toán - Lý; Toán hoặc Toán - Tin có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Toán, Toán - Tin, Toán - Lý	Giảng dạy		
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Mỹ thuật hoặc Mỹ thuật có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên dạy môn nghệ thuật	Giảng dạy		
11	Trường PTDTBT THCS Xuân La	2			2	ĐH trở lên	Sư phạm Toán hoặc Toán -Tin hoặc Toán - Lý; Toán - Tin hoặc Toán có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo Thông tư 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ GD&ĐT	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Toán, Toán - Tin, Toán - Lý	Giảng dạy		
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Hoá hoặc Hóa - Sinh	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Hoá, Hóa - Sinh	Giảng dạy		
		1			1	ĐH trở lên	Sư phạm Địa hoặc Địa - Sinh hoặc Địa - Văn	V.07.04.32	Giáo viên	Giáo viên Địa, Địa - Sinh, Địa - Văn	Giảng dạy		
<b>Tổng I+II+III</b>		<b>68</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>68</b>								